

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:143/2018/HS-ST
Ngày 29/ 11 / 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Châu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Thanh Tân

Bà Phan Hoàng Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Xuân Bích.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 134/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 140/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Tô Thanh T, sinh ngày 11/12/1992, tại thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Nơi cư trú: khóm 7, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Văn N và bà Nguyễn Thị Ngọc H; chưa lập gia đình.

Tiền án: Ngày 07/9/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 27/4/2018 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: chưa.

Bị tạm giam từ ngày 21/9/2018, có mặt.

-Bị hại: Ông Võ Ngọc D, sinh năm 1972 (vắng mặt)

Địa chỉ: khóm 1, phường P, thành phố L, tỉnh An Giang.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Võ Thành T, sinh năm 1945 (vắng mặt)

Địa chỉ: khóm 1, phường P, thành phố L, tỉnh An Giang.

-*Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị Kim P, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Địa chỉ: khóm 2, phường P, thành phố L, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Tô Thanh T đã bị kết án 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng chưa được xóa án tích. Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 21/9/2018, Tô Thanh T đến khu vực nhà kho của nhà máy Việt Thành (nhà máy không còn hoạt động) ở tổ 3, khóm Đông Thịnh 1, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên thấy trong sân có nuôi gà trong bới nên nảy sinh ý định bắt trộm gà. Thực hiện ý định này, Tiến vào trong mở nắp bới bắt trộm 01 con gà trống màu đen giấu vào trong áo trước bụng đi ra thì bị bà Nguyễn Thị Kim P phát hiện báo cho ông Võ Ngọc D là người nuôi gà biết. Ông D đến khu vực nuôi gà kiểm tra phát hiện bị mất 01 con gà trống nên đuổi theo khoảng 20m thì gặp Tiến đang ôm con gà và tri hô lên, thì Tiến trả lại con gà cho ông D. Lúc này, ông D điện thoại báo cho ông Võ Thành T là chủ gà biết. Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày, ông T đến Công an phường Mỹ Phước tố giác hành vi trên của Tiến.

Đến 20 giờ 25 phút ngày 21/9/2018, Tiến bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên bắt khẩn cấp.

Kết luận định giá số 129/KL.HĐ ngày 12/10/2018 của Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Long Xuyên, xác định: 01 con gà trống màu đen, trọng lượng 2,8kg giá trị 308.000 đồng.

Lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng:

Ông Võ Ngọc D, ông Võ Thành T, trình bày: Khoảng tháng 01/2018, ông T đưa con gà trống màu đen cho ông D nuôi hộ, đến ngày 21/9/2018 thì bị T bắt trộm như nội dung vụ án đã nêu. Ông D đã nhận lại con gà nên không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Bà Nguyễn Thị Kim P cho biết: Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 21/9/2018, chị trông thấy T vào khu vực nuôi gà của ông D nên báo cho ông D đến kiểm tra, thì phát hiện bị mất 01 con gà trống nên ông D đuổi theo Tiến như nội dung vụ án đã nêu.

Tại Cáo trạng số 132/CT-VKS ngày 31 tháng 10 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên đã truy tố bị cáo Tô Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo T thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên.

- Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Theo lời nhận tội của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; lời khai của Bị cáo T tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định, Bị cáo T đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng chưa được xóa án tích, ngày 27/4/2018 mới chấp hành xong hình phạt đến ngày 21/9/2018 tiếp tục thực hiện hành vi lấy trộm 01 con gà giá trị 308.000 đồng do ông Võ Ngọc D có trách nhiệm quản lý. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người thành niên và đã một lần bị Tòa án xét xử một năm tù về tội trộm cắp tài sản nhưng không cải tạo được bị cáo thành người tốt nên bị cáo tiếp tục phạm tội với mục đích không chính đáng. Hành vi của bị cáo T xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, còn gây mất trật tự trị an tại địa phương nên đề nghị xử phạt bị cáo T một hình phạt nghiêm khắc đối với hành vi phạm tội để đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã kịp thu hồi để trả lại cho bị hại. Cho nên, đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo T khi lượng hình.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 khoản Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt Bị cáo T từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Long Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Đối với người tham gia tố tụng:

Bị hại ông Võ Ngọc D, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Võ Thành T; người làm chứng bà Nguyễn Thị Kim P đã được Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy, ông D, ông T có đơn xin vắng mặt khi Tòa án xét xử vụ án và người làm chứng nêu trên đã trình bày rõ lời khai của họ tại giai đoạn điều tra nên việc vắng mặt của họ tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về hành vi của bị cáo thể hiện như sau:

Bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản con gà trống màu đen vào ngày 21/9/2018. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai do chính bị cáo đã khai trong giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đầy đủ căn cứ xác định bị cáo đã lợi dụng lúc không có người trông giữ tài sản đã len lút lấy trộm con gà trống màu đen của ông Võ Ngọc D với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 308.000đ. Mặc dù tài sản bị lấy trộm trị giá không đến 2.000.000đ nhưng do bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành hình phạt tù từ ngày 25/6/2017 đến ngày 27/4/2018, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục lấy trộm tài sản của người khác nên vẫn cấu thành tội phạm. Căn cứ quy định pháp luật, hành vi của bị cáo Tô Thanh T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm bản thân, biết được việc làm của mình đúng hay sai. Thế nhưng, vì muốn đáp ứng nhu cầu cá nhân của bản thân và không phải lao động nặng nhọc nên bị cáo đã cố tình phạm tội là lấy trộm tài sản của người khác.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tác động xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần có hình phạt nghiêm khắc đối với hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời hạn nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân tốt là có căn cứ, phù hợp với hành vi phạm tội.

[6] Về nhân thân của bị cáo: Ngày 19/12/2011, bị cáo bị Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục với thời hạn 24 tháng về hành vi trộm cắp tài sản, đến ngày 21/4/2013 chấp hành xong quyết định, chứng tỏ bị cáo có nhân thân xấu.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T đã tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo. Bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn, tài sản đã kịp thời thu hồi để trả lại cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, cần xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại là ông Võ Ngọc D đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo T, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 136, khoản 1 Điều 292, Điều 293, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Tô Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt: Tô Thanh T: 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 21/9/2018 (ngày hai mươi một tháng chín năm hai nghìn không trăm mười tám).

2. Về trách nhiệm dân sự: không.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Tô Thanh T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Tô Thanh T có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của ông Võ Ngọc D, ông Võ Thành T là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Long Xuyên;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp;
- Nhà Tạm giữ Công an TP. Long Xuyên;
- CQTHAHS Công an TP. Long Xuyên;
- CQĐT Công an TP. Long Xuyên;
- Chi cục THADS TP. Long Xuyên;
- Bộ phận THA Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Bị cáo;
- Đương sự và người đại diện hợp pháp của đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Minh Châu